TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HÒA BÌNH

Số: 125 /2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạc Sơn, ngày 03 tháng 09 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2019/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 05 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 08 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 08 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Trọng Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Trọng Đ thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao các con chung Nguyễn Minh T, sinh ngày 26/08/2008 và Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 01/02/2012 cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng kể từ ngày 01/09/2019 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Trọng Đ có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi các con chung với chị Bùi Thị T mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 09/2019 trở đi cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014).

- Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: Không cầu giải quyết.
- Về án phí: Nguyên đơn Bùi Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung (bao gồm cả phần án phí mà bị đơn Nguyễn Trọng Đ) phải chịu theo quy định với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên lai số: 0000736 ngày 13/05/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn - Tỉnh Hoà Bình, nay nguyên đơn không phải nộp thêm nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Hoà Bình;
-VKSND huyện Lạc Sơn;
-Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
-UBND xã T;
-Đương sự;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Xa Quý Thạo